

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN- KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
TRUNG TÂM ĐHSX TẠI QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 221 /TTĐHSX – KCM

Quảng Ninh, ngày 15 tháng 4 năm 2021

V/v Điều chỉnh một số nội dung của quy
định số 1362/QĐ-TKV ngày 11/8/2020

Kính gửi: - Các đơn vị sản xuất than hầm lò, Công ty Xây lắp mỏ;
- Trường Cao đẳng Than – Khoáng sản Việt nam;
- Trung tâm An toàn mỏ - Viện KHCN Mỏ; Trung tâm CCMỏ
- Các ban KCM, AT.

VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MỎ - VINACOMIN

NGÀY CV ĐẾN: 15/4/2021

VÀO SỔ SỐ: 326

Ngày 11/8/2020 Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam đã ban hành Quy định lấy mẫu xác định độ chứa khí mê tan tự nhiên của các vỉa than trong TKV theo quyết định số 1362/QĐ-TKV; theo đó, việc sử dụng máy khoan có chân giá để lấy mẫu chưa phù hợp với quy chuẩn QCVN 01:2011/BCT. Nay điều chỉnh như sau:

1. Bỏ nội dung tại khoản 3.2 mục 3 điều 6, đối với các đường lò sử dụng loại máy khoan có chân giá và bỏ sơ đồ lấy mẫu than, mẫu khí hình 1(b), hình 4(b).

2. Tại khoản 3.3 mục 3 điều 6: Đối với đường lò đào bằng máy Combain, sử dụng chòong/cuốc để đào tạo rạch tại gương lò theo phân lớp của vỉa than từ trụ lên vách tới độ sâu ≥ 30 cm thì dừng lại. Làm sạch rạch và tiếp tục đào sâu thêm khoảng 5cm trên toàn khoảng rạch. Lấy khoảng 150 ÷ 200 gam than cục cỡ hạt từ 10 mm ÷ 20 mm cho vào bình đập nắp và vụn chặt. Sau đó thực hiện các thao tác tiếp theo như mẫu thứ nhất. Mẫu lấy ở gương lò Combain được ghi chi tiết trong biên bản để việc gia công mẫu tăng lên tối đa 5 giờ (Hình 3).

Nay được điều chỉnh lại: Đối với các đường lò đào bằng máy Combain, các lỗ khoan tại vị trí ẩm ướt không lấy được phoi khoan; cho phép lấy mẫu than dưới dạng cục cỡ hạt 10 ÷ 20 mm, khối lượng 100 ÷ 150 gam. Mẫu than cục cần lấy từ gương lò trong thời gian không quá 1 giờ kể từ khi lộ gương và được ghi trong biên bản để việc gia công mẫu tăng lên tối đa 5 giờ; Bỏ sơ đồ lấy mẫu ở gương lò sử dụng máy Combain đào lò hình 3.

3. Tại điểm a khoản 4.1 mục 4 điều 6: Sau khi lấy xong mẫu than ở lỗ khoan thứ nhất (máy khoan có chân giá)/ hoặc lấy xong mẫu than thứ 2 ở lỗ khoan thứ nhất (máy khoan cầm tay); tiến hành hút rửa ống lấy mẫu và túi đựng mẫu; đo kiểm tra hàm lượng khí mê tan (CH_4) tại khu vực miệng lỗ khoan bằng máy đo khí đa năng cầm tay, ghi kết quả đo vào biên bản.

Nay được điều chỉnh lại: Sau khi lấy xong mẫu than thứ 2 ở lỗ khoan thứ nhất; tiến hành hút rửa ống lấy mẫu và túi đựng mẫu; đo kiểm tra hàm lượng khí mê tan tại khu vực miệng lỗ khoan bằng máy đo khí cầm tay, ghi kết quả đo vào biên bản.

4. Tại điều 10: Trong kết quả phân tích mẫu than hoặc mẫu khí trong lỗ khoan, mẫu có hàm lượng khí ô xy $\geq 13\%$ là các mẫu hỏng không đạt yêu cầu; Trung tâm An toàn mỏ phải hủy tất cả các mẫu (gồm 04 mẫu than và 01 mẫu khí trong lỗ khoan loại khoan cầm tay, chiều sâu lỗ khoan đến 4,5 mét hoặc 02 mẫu than và 01 mẫu khí trong lỗ khoan loại khoan có chân giá, chiều sâu lỗ khoan đến

3,0 mét) tại vị trí lấy mẫu than, mẫu khí kèm theo; tìm hiểu làm rõ nguyên nhân và thông báo cho đơn vị biết về lý do hủy mẫu.

Nay được điều chỉnh lại: Trong kết quả phân tích mẫu than hoặc mẫu khí trong lỗ khoan, mẫu có hàm lượng khí ô xy $\geq 13\%$ là các mẫu hỏng không đạt yêu cầu; Trung tâm An toàn mỏ phải hủy tất cả các mẫu (gồm 04 mẫu than và 01 mẫu khí trong lỗ khoan) tại vị trí lấy mẫu than, mẫu khí kèm theo; tìm hiểu làm rõ nguyên nhân và thông báo cho đơn vị biết về lý do hủy mẫu.

5. Các nội dung khác của Quy định số 1362/QĐ-TKV ngày 11/8/2020 được giữ nguyên.

Yêu cầu các đơn vị thực hiện nghiêm túc theo nội dung trên; giao các ban KCM, AT Tập đoàn giám sát, đôn đốc việc thực hiện của các đơn vị. /.

Nơi nhận:

- Như trên (e-copy);
- TGD Đặng Thanh Hải (e-copy để b/c);
- Phó TGD: Nguyễn Ngọc Cơ (e-copy),
- PGĐ TTĐHSX Bùi Quốc Tuấn (e-copy);
- Các ban: KCM, AT (e-copy);
- Lưu VT, KCM.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Cơ
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC TẬP ĐOÀN